

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-01-2025

*“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi
dưỡng con chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Anh Dũng

2. Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Đoàn Thục - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 274/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi dưỡng con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2147/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2534/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hoàng Y, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số A H, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Ngô Đức L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số A H, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Đặng Thị Hoàng Y trình bày: Chị và anh Ngô Đức L quen nhau được 05 tháng thì tổ chức lễ cưới vào tháng 10/2006, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B (nay là phường B) vào

ngày 09/10/2006. Vợ chồng kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với cha mẹ chị tại A đường H, phường B. Cuộc sống hôn nhân giữa vợ chồng bình thường hạnh phúc, anh L làm nghề cơ khí còn chị làm nhân viên kế toán. Từ đầu năm 2024, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do những lần chị đi chơi với bạn đồng nghiệp thì anh L ghen tuông nên vợ chồng nảy sinh kinh cãi. Tháng 8/2024, anh L thường có lời nói xúc phạm đến chị nên vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, chị nộp đơn ly hôn lên Tòa nhưng sau khi Tòa hòa giải thì chị rút đơn. Sau khi chị rút đơn ly hôn, vợ chồng tiếp tục nảy sinh mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, kinh tế trong gia đình. Thời gian gần đây anh L không phụ giúp chị tiền nuôi con, khi chị hỏi thì anh L nói không tin tưởng nên không đưa tiền cho chị giữ, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không ai nói chuyện với ai nên chị quyết định ly hôn. Gia đình cũng có hòa giải cho vợ chồng quay lại với nhau nhưng không thành. Hiện vợ chồng sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, từ tháng 4/2024 đến nay không ai quan tâm đến ai.

Chị xác định không còn tình cảm với anh Ngô Đức L, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 02 người con chung tên Ngô Đăng Tâm N, sinh ngày 16/01/2007 và Ngô Kiều Tố N1, sinh ngày 02/4/2013, hiện đang ở với vợ chồng. Chị yêu cầu được nuôi cháu Ngô Đăng Tâm N và cháu Ngô Kiều Tố N1, không yêu cầu anh Ngô Đức L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai và biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa, bị đơn anh Ngô Đức L trình bày:* Anh và chị Đặng Thị Hoàng Y tìm hiểu thời gian 02 năm, cưới nhau vào năm 2006, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B (nay là phường B) vào ngày 09/10/2006, vợ chồng kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại A H, phường B. Cuộc sống hôn nhân giữa vợ chồng bình thường, đến năm 2024 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do chị Y thường xuyên đi chơi, nhậu nhẹt với bạn bè, anh không đồng ý nên vợ chồng nảy sinh kinh cãi. Tháng 8/2024, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên chị Y nộp đơn ly hôn nhưng sau đó Tòa hòa giải thì chị Y rút đơn. Sau khi chị Y rút đơn ly hôn thì vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn về những vấn đề cũ. Thời gian 06 tháng gần đây vợ chồng sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2024 cho đến nay.

Anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Đặng Thị Hoàng Y và muốn con đủ cha đủ mẹ nên không đồng ý ly hôn.

Vợ chồng có 02 người con chung tên Ngô Đăng Tâm N, sinh ngày 16/01/2007 và Ngô Kiều Tố N1, sinh ngày 02/4/2013, hiện đang ở với vợ chồng. Nếu Tòa cho ly hôn thì anh thống nhất giao cháu Ngô Đăng Tâm N và cháu Ngô Kiều Tố N1 cho chị Đặng Thị Hoàng Y nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Hoàng Y được ly hôn với anh Ngô Đức L.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Đặng Tâm N, sinh ngày 16/01/2007 và Ngô Kiều Tố N1, sinh ngày 02/4/2013 cho chị Đặng Thị Hoàng Y tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

4. Về án phí: Buộc chị Đặng Thị Hoàng Y phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đặng Thị Hoàng Y yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và quyền nuôi dưỡng con chung với anh Ngô Đức L trú tại số A đường H, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

[2] Nguyên đơn chị Đặng Thị Hoàng Y có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Ngô Đức L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt các bên đương sự.

[3] Chị Đặng Thị Hoàng Y và anh Ngô Đức L đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện kết hôn, được UBND thị trấn B, huyện A (nay là phường B, thị xã A) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/10/2006. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Hoàng Y và anh Ngô Đức L là hợp pháp.

[4] Xác định mức độ mâu thuẫn để giải quyết yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Hoàng Y: Theo đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ chị Đặng Thị Hoàng Y cung cấp, từ năm 2024 vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về lối sống, anh Ngô Đức L thường có lời nói xúc phạm đến chị nên ngày 08/8/2024 chị nộp đơn ly hôn lên Tòa án. Sau khi Tòa hòa giải, chị rút đơn ly hôn nhưng vợ chồng không hàn gắn được mà tiếp tục mâu thuẫn căng thẳng nên chị tiếp tục nộp đơn ly hôn.

Anh Ngô Đức L xác định từ năm 2024 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, kinh cãi nên chị Đặng Thị Hoàng Y nộp đơn ly hôn lên Tòa, sau đó rút đơn nhưng vợ chồng vẫn tiếp tục mâu thuẫn, vợ chồng sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy chị Đặng Thị Hoàng Y và anh Ngô Đức L đều thống nhất quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, chị Đặng Thị Hoàng Y nhiều lần nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Đức L cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Đặng Thị Hoàng Y, anh Ngô Đức L đã thực sự trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Hoàng Y.

[5] Trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Chị Đặng Thị Hoàng Y, anh Ngô Đức L thống nhất giao cho chị Đặng Thị Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung: Ngô Đặng Tâm N, sinh ngày 16/01/2007 và Ngô Kiều Tố N1, sinh ngày 02/4/2013. Quá trình Tòa làm việc, cháu Ngô Đặng Tâm N và Ngô Kiều Tố N1 đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét sự thỏa thuận giữa chị Đặng Thị Hoàng Y và anh Ngô Đức L cũng như nguyện vọng của cháu Ngô Đặng Tâm N và Ngô Kiều Tố N1, Tòa án quyết định giao hai người con chung cho chị Đặng Thị Hoàng Y nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị Hoàng Y không yêu cầu anh Ngô Đức L cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[6] Tài sản chung: Chị Đặng Thị Hoàng Y, anh Ngô Đức L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đặng Thị Hoàng Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Hoàng Y được ly hôn với anh Ngô Đức L.
2. Về con chung: Giao hai người con chung tên Ngô Đặng Tâm N, sinh ngày 16/01/2007 và Ngô Kiều Tố N1, sinh ngày 02/4/2013 cho chị Đặng Thị Hoàng Y tiếp tục

trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Ngô Đức L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng vì chị Đặng Thị Hoàng Y không yêu cầu.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Tài sản chung: Chị Đặng Thị Hoàng Y và anh Ngô Đức L không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Đặng Thị Hoàng Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005624 ngày 15/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- UBND phường Bình Định
(ĐKKH số 109 ngày 09/10/2006)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn